

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST

Ngày: 15-12 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị T Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Tấn Nga.

Ông Liêu Trinh Húy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Kha - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tuấn T** (M), sinh năm 1998 tại T, Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp X, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trắng N, sinh năm 1970 (s) và bà Huỳnh Thị O, sinh năm 1979 (s); Vợ: con: Không có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Không có án tích; bị tạm giữ ngày 07/8/2020 đến ngày 16/8/2020 chuyển tạm giam đến nay.

2. Họ và tên: **Nguyễn Dương H**, sinh năm 1994 tại T, Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp B, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 (c) và bà Dương Thị Thu O, sinh năm 1966 (s); Vợ: đã ly hôn và 01 con (sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Không có án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2020 đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 07/8/2020, T đến nhà trọ T chở H ra Công viên thị trấn L uống nước và khi về trên đường T rủ H đi mua ma túy sử dụng, H đồng ý. T điều khiển xe chở H đến vòng xoay Bạc Liêu, chạy khoảng 100m rẽ hẻm nhỏ dừng lại để H nhìn xe, còn T thì đi vào trong hẻm gặp một người phụ nữ (chưa xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể) mua 500.000 đồng ma túy thì được đưa cho 01 bịch nilon bên trong có chứa 03 gói ma túy, cùng 01 cái phiếu và đưa lại 30.000 đồng. Sau khi mua xong trên đường về H nói T đưa ma túy cho H cầm và khi đến địa phận ấp X, thị trấn L, huyện T thì H vào mua card điện thoại nên giao lại ma túy cho T giữ. Sau đó, T mua chai nước Sting và cả hai cùng về phòng trọ số 2, nhà trọ T là khoảng 23h00. T để số ma túy vừa mua được trên giường, đồng thời lấy cái nỏ ra gắn vào nắp chai Sting để sử dụng ma túy còn H dùng kéo cắt bịch nilon và đưa ma túy cho T, T để 02 gói ma túy nhỏ lên giường và cắt 01 gói nhỏ đổ vào phiếu một ít ma túy để sử dụng, còn lại một ít ma túy trong gói nhỏ thì T bóp lại rồi để kế 02 gói ma túy trên giường trước đó. Khi T và H sử dụng ma túy trong phiếu xong thì H lấy 02 gói ma túy để vào gói thuốc lá nhãn hiệu JET của H và đặt trên giường, đồng thời T cũng lấy số ma túy trong gói nhỏ còn dư lại để vào gói thuốc lá trên. Khoảng 10 phút sau có lực lượng Công an đến kiểm tra, T lấy gói thuốc bỏ vào túi quần đồng thời bóp gói thuốc cho ma túy rơi vào trong túi quần nhằm giấu số ma túy trên nhưng bị phát hiện và Công an lập biên bản phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng là số ma túy trên.

Tại Bản kết luận giám định số 111/GĐMT-PC09 ngày 16/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể rắn, màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,2654 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 15/CT-VKSTT ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn T và Nguyễn Dương H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo T, H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi,

bổ sung năm 2017). Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự, trình độ thấp theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn T xem xét vai trò chính cao hơn bị cáo H với mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù; bị cáo Nguyễn Dương H mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 03 gói ma túy và dụng cụ sử dụng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận về các hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng vụ án đã được thu giữ, các tài liệu, chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu giữ và thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/8/2020; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; kết quả xác định tình trạng NGHIỆN MA TÚY ngày 08/8/2020; kết luận giám định về ma túy ngày 16/8/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng nên có cơ sở xác định: Vào 22 giờ 45 phút đến 23 giờ 05 phút, tại phòng trọ số 2, nhà trọ T thuộc B, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, Công an huyện T bắt quả tang bị cáo T và H tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2654 gam.

Các bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,2654 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng, hành vi này đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý, phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Qua phân tích đủ căn cứ xác định các bị cáo T và H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng đối với các bị cáo T, H là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là chất gây NGHIỆN, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chủ

trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nên cần có mức hình phạt tương xứng cho các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo T là người chuẩn bị tiền, phương tiện đi mua ma túy và khi lực lượng công an kiểm tra nhà trọ, bị cáo thực hiện việc tẩu tán nhằm che dấu hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính. Bị cáo H cùng bị cáo T đi mua ma túy, cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng cho những lần sau nên có vai trò thấp hơn so với bị cáo T.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử lần lượt áp dụng tình tiết giảm nhẹ tương ứng như phân tích trên theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ quy định của Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy đối với vật chứng, cấm lưu hành là chất ma túy và dụng cụ sử dụng, gồm

- 03 gói nilon bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, khối lượng 0,2418 gam được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3A081384.

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy tự chế bằng vỏ chai nhựa (có nhãn hiệu Sting), nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có gắn 01 cái nỏ bằng thủy tinh và 01 ống hút nhựa M trắng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS2 1908756.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, không biết họ tên địa chỉ, Cơ quan điều tra xác minh, xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 32; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Tuấn T, Nguyễn Dương H.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tuấn T, Nguyễn Dương H phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Tuấn T 01 năm 06 tháng tù (một năm sáu tháng tù), thời hạn phạt tù tính từ ngày 07/8/2020.

- Bị cáo Nguyễn Dương H 01 năm 03 tháng tù (một năm ba tháng tù), thời hạn phạt tù tính từ ngày 25/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 03 gói nilon bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, khối lượng 0,2418 gam được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3A081384.

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy tự chế bằng vỏ chai nhựa (có nhãn hiệu Sting), nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có gắn 01 cái nỏ bằng thủy tinh và 01 ống hút nhựa M trắng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS2 1908756.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 05 ngày 29/10/2020, giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T – bl 228).

3. Về án phí:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Tuấn T, Nguyễn Dương H mỗi người phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát ND huyện Thạnh Trị;
- Công an huyện T;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Mai